

Tên Trộm Pho Tượng Thần

***Trần Hồng Văn phóng tác.**

Đó là đôi bạn thân, điều này chẳng ngạc nhiên gì lắm vì họ làm việc trong cùng một văn phòng. Cả hai đều còn trẻ, tràn đầy sức sống, Sam Christie hai mươi tám tuổi còn Philip Latak, anh phụ tá người Phi Luật Tân hai mươi sáu. Philip có dáng bên ngoài thật thông minh, siêng năng và cần mẫn. Viên chức mà Sam thay thế giải thích:

- Anh ta vậy đó. Philip là một thổ dân vùng Ifugao nên anh sẽ không tưởng tượng được mức kiên nhẫn của hắn như thế nào.

- Anh sẽ thấy là dù cho đã thành thị hóa tới mức nào đi nữa, người Igorots cũng như giống người Ilocanos luôn luôn có mặc cảm tự ti. Trái lại Philip thì không, cứ có dịp là anh ta nói không ngừng về chủng tộc của mình. - Người khác cũng nói với Sam như vậy.

Bây giờ là một buổi chiều tối tháng mười hai, Sam Christie trên đường tới Ifugao với viên phụ tá bản xứ. Tháng này cũng là tháng cuối cùng Sam ở Phi Luật Tân rồi sẽ trở về lại Boston sau mấy năm xa quê.

Bến xe đò nằm tại một con đường hẹp với con dốc thẳng xuống khu buôn bán của thành phố mùa hè này. Vào mùa nắng nơi đây rất sầm uất nhộn nhịp, nhưng hiện nay thì vắng ngắt. Những ngôi nhà cao tầng như co ro trong cái lạnh với những cánh cửa sổ đóng chặt, vài tấm bảng quảng cáo của hãng Coca Cola lờ mờ trên những khung cửa ra vào.

Cả hai tới bến xe đò hơn nửa giờ mà chuyến xe vẫn chưa tới. Philip Latak thì tỏ ra lơ đãng. Hắn lẩm bẩm câu gì trong miệng và kéo chiếc khóa áo lạnh Thụy Sĩ lên sát cổ. Sống ở Manila suốt bốn năm và chưa từng về thăm nhà, cái lạnh mang đến từ những ngọn núi phủ đầy thông như làm hắn khó chịu. Quay sang Sam, hắn nói:

- Sam, cho xin một hộp.

Sam lấy chai rượu White Label trong túi xách ra, trong đó còn ba chai nữa cùng những gói kẹo, vài cây thuốc lá và ít hộp quẹt để làm quà cho người địa phương.

- Đây, nhưng nhớ để dành vài chai khi tới Ifugao nhé.

Chai rượu được dốc ngược lên, Philip chum môi lại tu tạo ra những tiếng ồng ộc khoan khoái.

- Mong là còn một hũ rượu nếp khi tôi tới thăm ông nội. Chắc là ông không ốm nặng lắm như anh tôi báo. Còn rượu thì ông còn sống mạnh. Quái thật, rượu nếp chẳng nặng gì nhưng nó có thể vật mình ngã như chơi.

Hai người tới thành phố này ngày hôm trước. Không khí trong lành cũng như mùi thơm của rừng thông làm cho tinh thần họ sáng khoái. Sam nhận xét:

- Giống như khí hậu ở New England vậy. Về mùa đông khí trời thật lạnh nhưng tôi vẫn có thể đi ra ngoài mà không cần nhiều quần áo. Tuần trước tôi có cất bài báo gửi về Mỹ nói Manila đang trải qua cái lạnh giá băng, nhưng chỉ có 38 độ chứ mấy".

- Nhưng mà lạnh thật. - Philip Latak đưa chai rượu cho Sam. - Tôi không hiểu là rượu này ngon như thế nào, nhưng anh có biết hiện nay ngoài thị trường giá bao nhiêu một chai không? Hai mươi bốn đô la đó.

- Trong P.X. thì rẻ hơn nhiều. - Sam Christie nói một cách đơn giản, phanh ngực ra, duỗi thẳng hai tay rồi hít một hơi dài. Hắn chỉ mặc chiếc áo sơ mi mỏng manh, hai ống tay áo xắn ngược lên.

Một lúc sau, Philip nói:

- Tôi mừng là anh không còn luẩn quẩn với những đồ điều khác ở Manila nữa.

Sam nói với một giọng đều đều.

- Một cái lư Hy Lạp, một thanh kiếm Nhật, một chiếc mặt nạ Thái Lan và bây giờ một pho tượng thần Ifugao. Chiếc mặt nạ Thái Lan. Rẻ thực. Có một sinh viên Nhật Bản muốn đi du học tại Boston cần tiền. Tôi nói với cô ta là tôi không cần trả giá. Anh biết không, giá chiếc kiếm Samurai Nhật chỉ có bốn mươi đô la thôi, mua ở bên Mỹ phải tốn vài trăm đấy.

Gìờ thì các ngôi cao ốc màu xám từ trong bóng đêm đã bắt đầu hiện rõ với những hình thù màu trắng. Phương đông bắt đầu hừng sáng và nhiều người tới với những chiếc thùng, những chiếc va li cũ mèn. Tất cả im lặng di chuyển trong cái lạnh giá buổi sáng. Một quán cà phê bên đường đã mở cửa vang lên tiếng va chạm ly muỗng lách cách. Trong ánh sáng vàng nhạt ấm áp của ngọn đèn mờ ảo, Sam Christie nhìn thấy nét mặt các nông phu gân guốc rạn rỗ mỗi khi ly cà phê được đẩy tới trước mặt.

Cuối cùng chuyến xe đồ cũng tới. Vì Sam Christie là người ngoại quốc nên được dành cho chiếc ghế danh dự là ngồi gần tài xế. Đó là một chiếc xe thật cũ, những chiếc ghế ngồi đã rách nát, cửa bên hông không những dành cho người lên xuống mà còn được kê lên cả đồ đạc, hành lý, gà vịt và cả heo nữa. Không phải chờ lâu, chiếc xe mau chóng chất đầy hành khách và những người Igorots lực lưỡng đi chân đất hay mang chiếc giày vải thô sơ, họ ngồi dồn về phía sau, nói chuyện oang oang hay hút thuốc mù mịt.

Khi chiếc xe khởi hành, lần đầu tiên từ khi tới Baguio, Sam Christie cảm thấy buồn ngủ rũ rượi. Hắn ngủ gà ngủ gật, thỉnh thoảng đầu lại đập vào thành ghế cứng ngắc. Trong cơn chập chờn nửa thức nửa mê, hồn hắn bay về căn nhà ở Boston, tới tầng hầm mà ba hắn đã dọn dẹp sạch sẽ, tới kỷ niệm những năm làm việc với cơ quan. Chính ra Sam không có ý muốn làm cho cơ quan này, nhưng vì tính thích đi du lịch nên sau khi tốt nghiệp, hắn nghĩ là làm việc với họ sẽ có nhiều cơ hội đi khắp thế giới.

Sau khi trời sáng rõ, chiếc xe tiến vào con đường hẹp xẻ xuyên qua núi. Những hàng thông thẳng tắp hai bên đường và xa hơn nữa, qua khỏi khe núi với những tảng đá xám là bầu trời xanh ngắt với những rặng núi chạy dài vô tận, đỉnh được phủ bằng một

màn sương mờ đục. Thành linh một người nào đó trên xe nhận ra Philip và gọi hắn bằng thổ ngữ: "Ê, thằng heo con". Thấy không có một phản ứng, người đó gọi lần nữa với giọng lớn hơn, Philip quay lại và nhận ra người quen, rồi quay sang Sam, hắn giải thích: "Ở đây người ta gọi tôi vậy đó".

Sam Christie thấy còn rất nhiều điều không hiểu về Philip, hắn nói:

- Kể chuyện về ông nội anh cho tôi nghe đi.

- Chẳng có gì cần biết về ông cả.

- Ông bao nhiêu tuổi rồi?

- Trên tám mươi gì đó.

- Chắc là ông có những điều gì đặc biệt lắm phải không?

- Ông là một thầy pháp trong làng. - Philip giải thích. -Thầy thuốc nam nữa, anh biết không, hồi còn bé tôi bị bệnh vì ăn phải cái gì đó, ba chở tôi tới bệnh viện Mission trên tỉnh, nhưng chiều đó ông lên tới, nhảy múa trước cổng bệnh viện. Ông nói là đuổi tà ma ra khỏi người tôi.

- Thế bác sĩ có nói gì không?

- Ông ta cười mở lắm. - Philip nói mà vẫn cười. - Cả bệnh viện phải chịu đựng tiếng trống, tiếng phèng la om xòm.

- Buổi tối hôm đó chắc náo nhiệt lắm nhỉ?

- Thú thực là chưa bao giờ tôi thấy ngược như vậy. -Philip Latak lắc đầu, giọng nói nhỏ lại, một nụ cười thoáng hiện trong đôi mắt to tròn - Sau này nghĩ lại, ông không bao giờ làm phép đó cho ai nữa, ngay cả người con ruột của ông tức là cha tôi đang nằm chờ chết.

Chiếc xe đồ đã tới vùng cao nguyên. Những cây thông ở đây lớn hơn, cao hơn là ở Baguio, tàn cây rộng với những chùm rêu trắng bám vào. Những bụi hoa hướng dương màu vàng tươi rực rỡ vươn trên thảm cỏ xanh hai bên bờ dốc. Mặt trời đã lên cao khỏi đỉnh núi, những hạt sương mỏng như những hạt bột nhảy múa trong ánh nắng. Chiếc xe chạy vòng quanh theo con đường mòn rồi ngừng lại để cho hành khách xuống nghỉ trong chốc lát. Tới quá trưa, họ đã tới vùng biên giới hoang dã vùng Ifugao. Chuyến du lịch không đến nỗi cực nhọc lắm mà lại có nhiều cảnh vật lạ mắt. Sam Christie nhìn xuống phía dưới, chỗ này là mảnh đất trồng khoai lang, xa hơn là thác nước đổ xuống bờ núi và những con suối phía dưới, làm hắn nhớ lại cảnh những con đường cạnh rặng Alpine bên Âu Châu hay tại New England. Sam Christie nói:

- Thực vật thay đổi theo địa phương, con người cũng vậy. Những ngọn núi giữ được độc lập, người ở vùng núi thì luôn luôn tự tin.

Khi chiếc xe vòng qua ngọn đồi, những ruộng lúa ngập nước hiện ra trước mắt. Lạ lùng là những ruộng lúa này là những mảnh đất làm thành những bậc, chạy vòng từ chân lên tới đỉnh núi. Trước quang cảnh này, Sam Christie chẳng nói một câu nào. Một lúc sau, hắn thúc khuỷu tay vào Philip:

- Thật là một công trình vĩ đại.

Thoạt nhìn thấy cảnh tượng này làm cho hắn sửng sờ nhưng sau khi đã quen mắt hắn lại nghĩ là nông dân đã phí phạm quá nhiều sức lực để tạo nên những ruộng lúa như vậy.

- Anh nói là những ruộng lúa này không sản xuất đủ lương thực cho người ta

sao?

Philip Latak nhìn hấn như chọc ghẹo:

- Nếu tôi có thể sống ở đây được thì chẳng phải đi Manila làm gì.

Qua khỏi những ngọn núi đã biến thành ruộng lúa là tới tỉnh lỵ gần làng của Philip. Một con sông nhỏ chạy qua và xa hơn nữa, trên đỉnh một ngọn đồi là bốn tòa nhà mái đỏ: ngôi giáo đường, trường học, bệnh viện và nhà cho nhân viên.

- Đó là nơi lần đầu tôi biết về Chúa và rượu. – Philip Latak vừa nói vừa cười.

Chiếc xe rung mạnh khi bác tài trả về số một rồi từ từ đi vào con đường đá, đó là con đường chính đi vào tỉnh, hai bên có những dãy nhà gỗ. Đây là một tỉnh lỵ nhỏ với những xấp xếp tiêu biểu là những hàng quán hai bên đường.

Cả hai xuống xe đi vào một ngôi nhà gỗ lớn có mái tôn đã rỉ sét và những tấm màn cửa có in hình màu lòe loẹt trông rẻ tiền. Đó là căn nhà trọ, tầng dưới là tiệm tạp hóa bán đủ thứ lật vật như cá hộp, mực khô, sữa hộp, xà bông, hộp quẹt, dầu hỏa ...

Người chủ nhà nhận ra Philip nên xếp cho hai người một căn phòng nhìn ra sông, phía xa là những ngọn núi dùng làm ruộng lúa. Trong khi xấp xếp đồ đạc, Philip nói:

- Mình có thể ở nhà anh tôi, nhưng bất tiện là nhà lại không có cầu tiêu.

Sau bữa ăn trưa có cơm núi và thịt nai, hai người đi dọc theo con đường đất đỏ chạy dọc từ con đường chính và biến mất sau ngọn đồi. Làng của Philip không xa thị trấn bao nhiêu, chỉ gồm hơn hai chục nóc nhà nằm lọt thỏm trong một bình nguyên lòng chảo. Đó là những ngôi nhà sàn, bốn chiếc cột được bao bọc bằng những tấm lưới chống chuột. Ngôi nhà cuối cùng lợp bằng tôn. "Nhà của anh tôi đó". - Philip nói với Sam.

- Có đưa kẹo ra ngay bây giờ không? - Sam hỏi. Với lời khuyên của Philip, Sam mang theo chiếc túi có kẹo, hộp quẹt, thuốc lá.

Sadek, người anh của Philip có ở nhà.

- Cuối cùng chú cũng về thăm bà con họ hàng đấy nhé. - Hấn nói với Philip bằng một giọng trách nhẹ nhàng. - Anh nghĩ là thành thị đã hoàn toàn quyến rũ làm chú quên cả nơi này, quên hết anh em rồi chứ.

Quay sang Sam, Sadek nói:

- Xin lỗi ông, chú em tôi đã đưa ông tới ngôi nhà nghèo nàn này. Tôi lấy làm xấu hổ.

- Chúng tôi làm chung với nhau cùng một sở. - Sam nói nhưng lòng vẫn cảm thấy không tự nhiên.

- Chú ấy có cho tôi hay, thưa ông.

Philip ôm lấy hai vai người anh:

- Thấy không, Sam, anh tôi không ưa tôi. Giống như ông nội, lúc nào anh ấy cũng nghĩ là tôi không nên rời khỏi nơi này, tôi phải sinh ra và chết ở đây. Nay, mọi người đều biết là nơi này nhìn thì thích mắt nhưng không nuôi nổi chiếc bao tử mà.

- Nói vậy không đúng lắm. - Sam không muốn bị lôi kéo vào cuộc cãi vã của hai anh em.

- Đúng vậy đó. - Philip nói trong tiếng cười gượng gạo. - Anh tôi không thích tôi.

Mọi người ở đây đều không thích tôi. Họ nghĩ cứ sống vài năm ở Manila là quên hết mình là người Ifugao. Tôi không làm gì hơn được, Sam. Tôi thích nơi này nhưng mọi người không hiểu cho. Anh có biết là có hôm ông tôi theo tôi lên xe đò, rồi lên tận tỉnh, ông vừa van nài vừa dọa nạt. Ông nói là cho tôi tất cả ruộng đất, nhưng tôi đã quyết định rồi mà.

Không chú ý tới lời chế diễu của em, Sadek lôi từ trong phòng trong ra vài chiếc ghế gỗ. Vì là một nông dân, hắn có khuôn mặt vuông sạm nắng với hai cánh tay gân guốc. Bà vợ cũng là người Ifugao, đôi gò má cao, đôi chân chắc mập từ bên trong bước ra, hai tay mang vài lon coca cola nhưng không có nước đá. Sam Christie cầm lấy một lon, ngửa cổ nốc một hơi. Đây là lần đầu hắn uống Coke không lạnh, hơi ga lộn cợn trong lưỡi.

Sadek nói:

- Ông nội nóng sốt mấy bữa nay, mọi người nói là ông sắp đi rồi. Anh không muốn làm phiền chú, nhưng ông nói là muốn nhìn thấy chú lần cuối. Ông không còn giận chú bỏ đi xa nữa đâu, thằng heo con ạ, ông tha thứ cho chú rồi...

Philip Latak ngắt lời người anh:

- Anh ạ, chẳng có gì phải tha thứ cả. Nếu ông muốn chúng tỏ sự tha thứ thì mở hũ rượu ra. Ông vẫn còn uống chứ, anh hai?

- Ông bỏ rượu lâu rồi, nhưng bây giờ chú về, ông sẽ uống lại.

Năm đứa bé từ ngoài lần lượt đi vào, mặt mũi chúng đầy bụi đất, chân dính bùn, không mặc quần nên phơi ra những chiếc bụng ông tròn quay. Chúng đứng chụm ở một góc nhà, mắt mở to nhìn người khách lạ. Thằng lớn nhất khoảng chừng chín, mười tuổi.

Philip lấy kẹo chia cho đàn cháu, cả năm đứa như còn lạ với người chú ở xa về nên không dám thò tay ra mà còn lúi lại sát vào tường và đứng xích lại gần nhau hơn nữa. Philip nói bằng tiếng thổ ngữ nhưng vẫn không làm chúng thân mật hơn được.

- Nay, chúng ta là bà con, các cháu có hiểu không đó. - Quay sang Sam, Philip nói. - Anh phát kẹo đi, có lẽ chúng nó thích anh hơn tôi đó.

Sam bước lại gần đứa lớn nhất, quì xuống lấy tay xoa đầu nó, kéo thằng đứng bên cạnh ra và đặt thỏi kẹo vào bàn tay bé xíu của nó. Một lúc sau, năm đứa bắt đầu la hét quanh người bạn Mỹ mới và gói kẹo vơi dần.

- Thấy chưa. - Sadek nói. - bây giờ bà con cũng không nhận ra được nữa, heo con ạ, dù chú có nói tiếng mình, có cùng máu mủ, nhưng chung qui cũng là người xa lạ mà thôi.

- Có nghe thấy gì không Sam? Anh tôi không thích tôi. - Philip vừa nói vừa bước ra cửa. Qua khỏi hàng dừa là nhà của người ông. Ngôi nhà dựng trên bốn cây cột giống như những ngôi nhà khác, nhưng phía dưới có chất những xương sọ trắng hếu của các con dê, chó, heo mà ông đã hạ thịt trong các buổi hội hè ngày trước. Ông có nhiều xương thú nhất, điều này chứng tỏ địa vị của ông trong làng.

- Được rồi, ông sẽ nhận ra tôi và đối với ông, tôi cũng chẳng phải là người lạ. Đi, đi thăm ông nội. - Philip quay sang nói với Sam.

Đường đi dốc lên xuống trơn trượt khó khăn mặc dù đã được làm thành những bậc. Trước khi bước lên chiếc cầu thang gỗ mảnh khảnh để vào nhà, Philip gọi ông nội

hai lần. Sam không nhìn thấy gì bên trong và cũng không dám bước vào vì chưa được mời. Philip nói bằng thổ ngữ, rồi có giọng già nua từ trong nhà vọng ra đầy kích động và vui mừng. Nghe thấy những lời vui vẻ của người từ xa về và của người đợi mong, Sam mỉm cười nghĩ đến kỳ nghỉ sắp tới, cha mẹ chắc cũng hồi hộp đợi hấn tại ga Black Bay. Một lúc sau, những hình ảnh vừa được gợi lên bị phá tan tành tựa như một cơn bão thỉnh linh xuất hiện làm tan biến buổi sáng đẹp trời đầy hứa hẹn. Những tình cảm dạt dào trong ngôi nhà được thay thế bằng một giọng ma quái khi Philip nói: "Americano, Americano", ông già lớn tiếng với giọng giận dữ. Im lặng, rồi những tiếng sột soạt nổi lên, sau đó cánh cửa mở ra, Philip bước nhẹ xuống cầu thang nét mặt tê dại, tiu nghỉu. Không nói một lời, hấn bước vội xuống đất rồi cầm đầu đi thẳng, người bạn Mỹ làm lui theo sau.

Trên đường trở về tỉnh, Philip Latak cất nghĩa:

- Tôi có hỏi ông là làm sao có thể có được một pho tượng thần thì ông nói là không biết. Sau đó tôi nói là một người bạn Mỹ muốn có một pho tượng như vậy thì ông nổi nóng. Ông không thích người lạ, ông bảo là những người lạ mặt đã lấy đi mọi vật của ông, như sự yên tĩnh và ngay cả chính tôi nữa. Nay, anh chẳng làm gì được ông đâu, Sam. Chúng mình không nên quấy rầy ông nữa. Anh nói cho tôi hay có phải là tôi đã làm anh buồn trong ngày đầu tiên ở đây không?

Sam phản đối kịch liệt.

- Tối mai ông muốn có bữa tiệc mừng ngày trở về của tôi mà.

Sam nói:

- Nếu anh không tham dự thì là một tai họa đó.

- Tôi nghĩ tới anh. Anh chẳng nên tới làm gì. Anh sẽ thấy những cái nhìn chán ngấy và thù nghịch nữa.

Nhưng Sam Christie bị chạm tự ái nên khi thấy Philip không muốn hấn tới thì lại nghĩ đây là một buổi tiệc không thể vắng mặt được.

Ngày hôm sau, như Philip báo trước, việc tìm mua một pho tượng không có kết quả. Họ trèo lên những ngôi nhà trên cao và đi tới vài vùng xa nhưng chỉ gặp những con chó chạy hoang cùng những đứa trẻ không mặc quần cùng những người Ifugao già nua. Gặp Philip, những người này mời hai người ăn khoai lang và uống rượu nếp. Sam rất lễ phép, tặng họ hộp quẹt và nến.

Rồi hai người tới thăm dòng Mission sau khi đi bộ về làng. Mục sư Doone quản lý mời họ ăn trưa. Ông ta rất mừng có người khách Mỹ tới thăm. Là người quê quán tại San Francisco, ông nói với một giọng buồn buồn:

- Mỗi khi trời chạng vạng tối, nhìn thấy làn sương bàng bạc bao phủ những ngọn đồi và ruộng lúa xa xa lại làm tôi chạnh lòng, nhớ tới lớp sương mù từ ngoài biển thổi vào bao phủ lấy những ngọn đồi ở San Francisco.

Mục sư là một người thấp với chiếc mũi to và đôi lông mày thật rậm. Nổi nhớ nhà hiện rõ trên nét mặt vàng vọt. Sau bữa ăn trưa, họ ngồi trong phòng khách uống cà phê trong khi Philip Latak xuống bếp nói chuyện với vài người bạn cũ. Sam chỉ biết San Francisco qua một buổi chiều mưa lạnh với những ngọn gió lạnh buốt tại phi trường. Chàng im lặng nghe mục sư nói về thành phố này. Sau cùng Sam đề cập đến những nơi đã đi qua, như Hy Lạp với những tảng đá cẩm thạch lóng lánh dưới ánh mặt trời, với

những bộ lư; những cánh đồng nho xanh tươi ở Nhật Bản và những thanh kiếm Samurai. Rồi bây giờ muốn một pho tượng thần Ifugao.

Mục sư Doone lập lại những gì Philip đã nói:

- Anh phải hiểu tôn giáo họ chứ, nếu anh hiểu thì sẽ thấy muốn có một pho tượng thần như vậy thì khó khăn biết chừng nào và tại sao người Ifugao tôn sùng tượng thần của họ. Đó là một tôn giáo dựa vào sự sợ hãi và sự trừng phạt. Mỗi khi tai ương hay may mắn xảy đến, họ đều dựa vào sự sùng kính và tin tưởng. Mỗi khi ruộng vườn được mùa có nghĩa là thánh thần vui lòng, trái lại nếu mất mùa là do thần thánh quở phạt.

Sam phê bình:

- Như vậy tôn giáo của họ cũng chẳng khác gì tôn giáo ở Âu Mỹ cả. Đạo này cũng dựa trên sự sợ hãi và đe dọa, sợ phải sa hỏa ngục và sự phán xét cuối cùng.

Mục sư Doone ngồi thẳng người, đặt ly cà phê lên bàn rồi nghiêm nghị nói:

- Tôn giáo của chúng ta dựa trên lòng thương yêu. Đó là điều khác biệt mà anh đã hiểu. Ngoài ra chúng ta còn tin là con người có linh hồn và linh hồn sẽ vĩnh cửu.

- Nếu một người mất linh hồn thì sẽ ra sao? - Sam hỏi.

- Tôi mong có thể trả lời được câu hỏi này. Điều mà tôi có thể nói là nếu một người không có linh hồn sẽ chẳng là gì cả. Con heo sống chỉ biết ăn thôi. Không có linh hồn thì...

- Thế thì người Ifugao có tin vào linh hồn không?

Mục sư Doone cười:

- Họ chỉ tin vào thánh thần của họ mà thôi.

Sam hỏi lại:

- Một người có thể đánh mất linh hồn được không?

- Để tôi lấy một ví dụ. Trong thành phố, người ta lừa đảo, tham những để sống, khoái lạc về cảm giác và xác thịt. Sự tham những len lỏi vào chính quyền và vào mọi lãnh vực. Cả một thế hệ con người không linh hồn lạnh mạnh và định cho tương lai...

- Một người đã mất linh hồn rồi làm sao lấy lại được?

- Cần có một chất xúc tác. Một sự việc gì đó xảy ra kéo người đó trở về với bản chất của người đó, làm cho hắn nhận ra là ...

- Còn người Ifugao thì sao? Họ không bao giờ mất linh hồn hay sao?

- Họ đều là con người, nhưng hãy nhìn vào vùng đồi núi này. Nghèo quá, không cãi vào đâu được. Họ không kiếm đủ thực phẩm nhưng cũng ít thấy họ than van hay tỏ ra đê tiện. Nơi đây chẳng có tình trạng tước đoạt tài sản, chẳng có điều gì xấu xa.

Trên đường trở về, Sam nói thẳng với Philip:

- Phil, tôi sẽ không rời làng này nếu không có một pho tượng thần. Đây không phải chỉ là một kỷ niệm mà sẽ làm tôi nhớ tới anh, nhớ nơi này mãi mãi. Như thanh kiếm đó, anh phải hiểu là tôi nhớ tới nơi cũng như những người mà tôi đã tiếp xúc. Thanh kiếm này không phải chỉ là một kỷ niệm. Trước kia thuộc về một người lính đã chiến đấu trong vùng Nam Thái Bình Dương, ông ta đã khôn khéo bảo vệ nó khi bị tù đầy. Nhưng cô con gái của ông ta - đây là một câu chuyện buồn - cô ta muốn vào đại học nhưng không có tiền.

Trong căn phòng nhỏ thoải mái tại tỉnh lỵ, Sam mở chai rượu rồi rót vào ly cho Philip:

- Ít nhất là chuyến đi làm cho tôi thấy khỏe khoắn. Dân chúng ở đây thật tử tế, họ còn cho ăn khoai lang và uống rượu nếp nữa.

- Những buổi tiếp tân của anh còn thú vị hơn nhiều. Bao nhiêu người ở Manila cảm thấy hãnh diện về những buổi tiếp tân mà anh đã tham dự.

- Thật chán ngấy, nhưng tôi phải tới, đó là sự khác biệt. Đôi khi những buổi tiếp tân làm tôi phát bệnh mà vẫn phải tới.

Philip im lặng. Hắn đưa chiếc ly đã cạn lên ngang tầm mắt, rồi thỉnh thoảng hỏi một câu mà Sam ghét đề cập tới nhất:

- Sam, tại sao anh lại làm cho cơ quan này?

- Tại vì tôi thích đi đây đi đó giống như anh, đơn giản vậy thôi.

- Tôi mừng là có anh làm việc trong cơ quan này, Sam ạ. Chúng tôi cần có người như anh.

Sam nốc cạn ly rượu rồi nằm vùi trong chiếc chăn. Bên ngoài trời bắt đầu tối, những con đom đóm lập lòe trong các khóm cây thông và xa hơn nữa là những ngôi sao lấp lánh trên bầu trời.

Một lúc sau, Philip Latak nói:

- Ngày mai chúng mình sẽ gặp may. Anh sẽ có pho tượng thần, Sam ạ. Có một cách là tôi sẽ lấy trộm cho anh.

Sam ngồi bật dậy, xua hai tay:

- Không, anh không thể làm như vậy được. - Sam nói bằng một giọng long trọng. - Điều này không phải, rồi việc gì sẽ xảy ra cho anh hay người có pho tượng đó?

Philip nói nhẹ:

- Chẳng sao cả, chỉ đau khổ cho người chủ pho tượng một chút thôi, nhưng rồi ông ta sẽ làm pho tượng khác. Làm một pho tượng chẳng khó khăn gì, hồi còn bé tôi đã làm rồi.

- Anh không nên ăn trộm một pho tượng thần đang thờ phượng.

Philip cười:

- Cũng chẳng phải là một việc ghê gớm đâu, ít nhất là tôi làm được việc gì cho anh. Anh biết không, tôi làm cho cơ quan bốn năm mà chẳng được tăng lương cho tới khi anh vào làm.

- Tới lúc anh phải được lên lương, đơn giản vậy thôi.

- Cũng như tới lúc anh phải có pho tượng. - Philip cứng cỏi đáp lại.

Cả hai chưa kịp ăn cơm tại nhà trọ thì Sadek tới. Hắn đi chân đất, đội chiếc mũ rơm cũ, chiếc áo sơ mi bạc màu và chiếc quần vải đã sờn.

- Người giết heo đã lại, khách đã tới đầy đủ và ông nội cũng đã mở hũ rượu rồi đó.

Sam đứng bật dậy, tay cầm chiếc túi đựng kẹo và hộp quẹt. Chẳng cần cái vĩ, cả hai rảo bước theo Sadek. Con đường tới làng không còn khó khăn như ngày trước. Sam trở nên thành thạo bước qua những con rạch, nhảy qua những dòng suối nhỏ bắt nguồn từ dòng suối lớn từ trên núi đổ xuống hay tự cân bằng khi đi qua những khoảng đất trơn trượt. Khi ba người tới làng, trên đỉnh ngọn đồi là ngôi nhà của ông già, một

đám lửa bốc lên xen lẫn với những tiếng nổ lách tách, in lên dặng dờ chung quanh những hình ảnh ma quái. Trong ánh lửa vàng vọt đó, Sam nhìn thấy khuôn mặt những người mang những ngọn dao thật nghiêm nghị, đàn bà trẻ con tụ tập thành từng toán ngồi rải rác và xa hơn nữa là khoảng hơn chục con heo, chó và dê bị trói chặt chờ làm thịt.

Philip Latak chào hỏi mọi người rồi đi vào căn nhà ông nội. Đợi ở phía ngoài, Sam nghe thấy cùng một âm thanh hôm trước. Một lúc sau, cánh cửa hé mở, Philip thò đầu ra, tay vẫy vẫy:

- Sam, lên đây.

Sam rất mừng vì đây là lần đầu tiên được bước chân vào một căn nhà người Ifugao.

Ông già có dáng một người cổ xưa. Trong ánh sáng chiếu ra từ lò lửa trong góc gian nhà, Sam thấy một khuôn mặt không có nét cười, khắc khổ và lo lắng, hai má hõm, tóc bạc trắng, tay dài và đôi chân to lớn. Viên tộc trưởng ở trần như những người Ifugao khác, nhưng cổ có đeo những chiếc vòng bằng đồng sáng bóng. Ông đưa cho một bát rượu, Sam cầm lấy, đưa lên miệng. Rượu cay sè và gắt.

Sam ngồi xuống giữa nhà. Ngoài kia trong ánh lửa bập bùng chen lẫn với tiếng phèng la, tiếng ca múa là tiếng thét lạnh lạnh của những con vật bị chọc tiết.

Ngọn lửa bùng lên mạnh mẽ hơn, chiếu rõ những vật dụng trong nhà: một chiếc gối cũ cáu bẩn, vài ngọn mác rỉ sét dựng tại một góc, chiếc lưới cá và một thùng gỗ nhỏ. Cả căn nhà bốc lên mùi rác rưởi, mùi phân gà vịt và mùi đất ẩm thấp. Sam không lưu tâm gì mấy tới những mùi này mà chỉ chăm chú nhìn vào ông già. Một lúc sau ông đứng dậy, thân hình xương xẩu run run, từ chiếc kệ đặt tại góc tường ông lấy xuống một pho tượng đen cao khoảng 60 phân có hình dạng ghê sợ. Pho tượng được đặt trước đồng lửa.

Có người gọi ngoài cửa rồi đẩy vào một chiếc bát gỗ đựng đầy máu. Philip bung vào đưa cho ông. Quì xuống trước pho tượng, chặm rả và kính cẩn, ông từ từ đội lên đầu pho tượng, dòng máu chảy dài xuống tay, chân trong khi miệng lẩm bẩm những câu cầu nguyện khó hiểu.

Philip quay sang nói với người bạn Mỹ:

- Ông tôi cảm ơn thần đã đưa tôi về đây. Ông nói bây giờ sẵn sàng chết vì đã gặp lại tôi.

Bên ngoài, tiếng chiêng trống ngày càng trở nên nhanh, dồn dập và sôi nổi hơn, âm thanh tràn ngập không gian, chui vào tận các túp lều xa xăm, bò sâu vào dưới làn da, vào trong tiềm thức mọi người. Ông già cầm pho tượng lên, đứng im lặng một lúc rồi đặt lại lên chiếc kệ.

- Xuống đi. - Philip nói, hai người bước xuống cạnh chiếc vạc cơm lớn. Trên chiếc bàn bên cạnh, thịt heo, thịt dê và thịt chó được chặt từng miếng để phân phối cho mọi người. Chung quanh, người ta cũng đang nhảy múa, ca hát. Khoảng chừng một tiếng đồng hồ sau, Sam bắt đầu

thấy chán và mệt mỏi, hắn nói với Philip Latak là muốn trở về quán trọ. Không, hắn chẳng cần người dẫn đường vì đã qua lại vài lần nên thuộc lối đi rồi. Nhưng Sadek không muốn hắn đi một mình nên đi trước dẫn đường.

Đêm nay trời lạnh như mọi đêm tại xứ Ifugao này, Sam nằm dài trên giường tai còn vang tiếng trống, tiếng phèng la, trong vẫn còn ẩn hiện nét mặt nhăn nheo không một nét cười của ông già Ifugao, rồi những vũ công với thân hình nâu đậm, mồ hôi nhễ nhại nhảy múa quanh đồng lửa và nhất là pho tượng thần đầm máu từ đầu xuống chân. Và, tất cả hiện rõ nét trong trí cũng như đủ thứ mùi vẫn còn quyện trong mũi, như mùi máu, mùi ẩm và hôi hám của ngôi nhà. Sam Christie đi vào giấc ngủ lúc nào không hay trong khi bên ngoài từng đợt gió xào xạc trên ngọn thông và đàn ve sầu tí tê rên rỉ trong bụi cỏ.

Chẳng biết bao lâu nhưng có lẽ đã quá nửa đêm, một tiếng động ngoài cửa đánh thức hắn dậy. Sam vén chiếc mùng lên, qua luồng ánh sáng của chiếc đèn pin, Philip Latak đang lảo đảo phía cửa, tay cầm pho tượng đen.

- Tôi đã nói mà, tôi lấy được rồi đây này. - Giọng nói lè nhè chứng tỏ hắn còn quá say. - Tôi đã nói là sẽ trộm pho tượng này mà. - Hắn tiến lại phía giường đưa pho tượng ra trước mặt Sam.

Sam Christie sững sờ, gạt ngang tay Philip làm pho tượng rớt xuống sàn.

- Anh không nên làm như vậy.

Philip Latak nhặt pho tượng lên rồi để lên bàn, hắn rút trong túi áo hộp quẹt đốt sáng ngọn nến rồi nói Sam:

- Thật là một đêm đáng nhớ. Nhưng anh chẳng cần thắc mắc làm gì, không ai thấy tôi đâu. Tôi lên vào nhà khi mọi người còn bận rộn nhảy múa và uống rượu. Tôi cũng nhảy, nhưng chỉ một lát thôi. Anh biết không, ông già, ông nội tôi đó, ông nói là cho tôi mọi thứ, đất đai, những ngọn dáo, những hũ rượu. Tôi nhảy nhưng chưa thấy mỗi chân.

Philip đứng lên bắt đầu quơ chân quơ tay, miệng ca hát om sòm.

Sam nhảy ra khỏi giường, nắm lấy hai vai Philip:

- Anh làm người khác thức giấc bây giờ. Đi ngủ đi, mai nói tiếp.

Philip quay ra nằm vật xuống giường. Mùi mồ hôi, rượu và mùi đất bốc lên quanh hắn.

- Ông sẽ ngạc nhiên. - Hắn vẫn lải nhải - Ngạc nhiên lắm, rồi ông lại uống rượu và làm một pho tượng khác. Rồi lại có một bữa tiệc mừng pho tượng mới ... rồi lại có một pho tượng khác để ăn trộm ...

- Anh thực sự có một người thương yêu như vậy. Và anh đã làm sai rồi. - Sam nói với giọng buồn bã. Hắn ngồi bên giường, mắt chăm chú nhìn pho tượng.

- Ông tôi làm thì có. Ông đã làm khi cứ lo cho tôi trong khi tôi không còn tin vào pho tượng nữa. Anh đã thấy nhà của anh Sadek rồi chứ gì, bây giờ thay đổi cả rồi. Không phải là anh ấy có tiền dựng một căn nhà khác mà anh ấy cũng không còn tin vào những điều cũ xưa nữa. Anh ấy không dám lớn tiếng nói lên điều đó vì chung quanh còn có hàng trăm người ngu dốt khác.

- Đây là một việc làm điên rồ. Đến sáng mai đem trả lại.

- Trả lại? - Philip nheo mắt nhìn Sam. - Giờ thì pho tượng này thuộc về anh rồi đó.

- Đúng vậy, đem trả lại. - Tuy nói vậy nhưng Sam nghĩ là mình chẳng có tội tình gì, trong tận đáy lòng hẳn cảm thấy vui vì Philip đã cho hẳn một pho tượng quý, đây là pho tượng thần có nhiều ý nghĩa và không ai có thể mua được, những pho tượng trưng bày trong các cửa hiệu tại Manila không thể nào so sánh bằng.

Philip quả quyết nói:

- Tôi sẽ không làm vậy. Còn mặt mũi nào nữa và ông nội sẽ buồn mà chết.

- Tôi sẽ đem trả lại nếu anh không đi.

- Ông sẽ giết anh.

- Đừng hù tôi.

- Hay nghĩ thế này nhé. - Philip nói. - Anh có nghĩ là ông nội vui mừng khi thấy tượng bị người lạ cầm hay sao?

- Đừng dờn. - Sam vừa nói vừa nằm xuống. - Không phải là chuyện đùa đâu nhé.

Trong tiềm thức của Sam, đám đông trong bóng đêm dày đặc bây giờ lại hiện ra, và trong đó, một vết sáng hiện ra rõ dần, một khuôn mặt nhăn nheo dính đầy bùn đất với đôi mắt nhỏ loang loáng đầy hận thù. Hẳn mong muốn biết nhiều hơn về ông vì hiểu ông thì sẽ biết rõ về mảnh đất đầy huyền bí này. Trong lúc ý nghĩ còn đang dày vò tâm hồn thì vang lên tiếng ngáy, tiếng thở nhẹ nhàng đều đặn của Philip.

Khi Sam Christie thức dậy, những tia nắng mặt trời rung rinh chiếu qua lá thông len lỏi vào trong phòng. Tiếng của Philip léo nhéo chói tai từ ngoài cửa vọng vào. Sam vùng đứng dậy bước vội ra cửa, Philip đang đứng nói chuyện với một đứa bé:

- Xin lỗi đã đánh thức anh dậy. - Philip chỉ vào thằng bé nói tiếp. - Đây là đứa cháu gọi tôi bằng chú. Ông nội ... - Giọng nói của hẳn không còn vẻ say nữa. - Tôi phải đi đây.

- Việc gì xảy ra vậy?

Philip đã thu xếp đồ gọn ghẽ còn thằng bé tay cầm chiếc áo khoác của hẳn.

- Ông nội mất rồi, Sam. Ông mất vào sáng sớm hôm nay.

- Làm sao? Thế nào?

- Chẳng có gì khó hiểu cả, đêm qua ... nhẩy múa ... ăn uống ... quá mức so với trái tim già mỗi mệ của ông, với số tuổi của ông ...

- Xin chia buồn cùng anh.

- Tôi sẽ trở lại liền, nhưng đừng đợi nhé. Anh cứ làm theo dự tính của anh đi.

Sau khi Philip và đứa bé đi khỏi, Sam quay vào phòng, cầm pho tượng lên. Dưới ánh sáng ban mai, những vết máu đã khô và đổi màu. Pho tượng hơi nặng, dáng hơi thô và không cân đối. Hai tay quá dài, hai chân ngắn và mập, ngón chân to lớn dị thường, Sam kết luận là nó không khác biệt lắm so với những pho tượng do các nhà điêu khắc tự gọi là tân tiến tạo ra. Gói lại bằng một tờ báo cũ, Sam cất vào trong chiếc túi xách tay.

Ngày hôm sau rảnh rỗi, Sam đến làm quen với viên cảnh sát trưởng tại đây. Ông này rất tử tế và nói là sẽ hướng dẫn Sam đi đến bất cứ đâu. Hai người đi ra khỏi tỉnh, tới những làng dưới ngọn núi xa. Khi quay trở về, nắng chiều đã tắt hẳn, màn sương mù bắt đầu phủ xuống vạn vật. Sam mời viên cảnh sát trưởng vào nhà uống ly rượu. Sau khi thưởng thức từng giọt rượu, hẳn hùng hồn nói:

- Rất vinh hạnh cho tôi được tiếp đón một thượng khách...

Thình lình Sadek hiện ra trước cửa, cúi đầu chào hai người:

- Em tôi...

Hắn cúi xuống nhưng Sam nhận ngay ra là đôi giày cũng như chiếc áo Thụy Sĩ khoác ngoài là của Philip.

- Philip làm sao? - Sam cầm lấy tay Sadek. - Vào đây uống một ly đã, tôi còn nửa chai Scotch đây.

Sadek gỡ tay ra nhưng vẫn đứng im:

- Ngon nhất trên đời, đặc biệt của nước Mỹ. Khi nào Philip trở lại? - Sam hỏi.

- Chúng tôi không làm gì khác hơn được. - Sadek trả lời, mắt nhìn ra phía dãy núi phía xa. - Ông nội tôi...

- Ông mất rồi?

Sadek gật đầu.

Sam im lặng, lòng không thấy một sự buồn khổ nào dù cho đó là người thân của bạn. Tận đáy lòng, hắn cho là một người đã quá già chết đi thì đó là một hạnh phúc.

- Còn Philip thì sao?

- Nó sẽ không trở lại Manila nữa.

- Tại sao vậy? - Sam ngạc nhiên hỏi. Sadek im lặng không trả lời.

- Nói cho tôi biết đi, có phải là phong tục ở đây đưa đến quyết định của Philip không?

- Không phải là tục lệ ở đây, thưa ông.

- Thế thì tôi phải đến gặp Philip mới được.

Bây giờ Sadek nhìn thẳng vào mắt Sam:

- Thưa ông Christie, ông không thể làm gì hắn được. Tôi khuyên ông nên trở lại Manila ngay lập tức.

Người đàn ông Ifugao quay mặt đi rồi bước vội ra khỏi nhà.

Sam chạy theo nắm lấy vai hắn:

- Sadek, tôi không thể trở về như thế này được. Tôi lấy làm ân hận về những việc xảy ra cho ông nội anh. Trong khi gia đình anh như thế này, ít nhất tôi cũng phải có lời chia buồn chứ.

- Ông đã làm việc đó rồi, thưa ông.

Sadek im lặng một lúc rồi nói:

- Được rồi, mời ông tới, nhưng xin đừng nghĩ là chúng tôi không có lý do và cũng đừng đổ trách nhiệm cho tôi nếu việc gì xảy ra nhé.

Bây giờ đến lượt Sam lúng túng:

- Ông mất như thế nào vậy? - Đó là câu mà Sam muốn hỏi và khi câu nói thoát ra, cổ họng như bị nghẹn lại.

Bước đi chậm chạp, Sadek quay mặt nhìn Sam:

- Hôm đó ông uống nhiều rượu quá.

- Dĩ nhiên, dĩ nhiên rồi. Tôi thấy ông uống rượu như uống nước. Người có tuổi như ông không nên uống nhiều như vậy.

- Nhưng ông chết không phải vì uống nhiều rượu, thưa ông. - Sadek gằn giọng. - Chỉ vì pho tượng thần bị mất, bị đánh cắp.

- Không phải là tại pho tượng. - Sam la to như không phải nói cho Sadek mà cho

chính mình nghe vậy và cũng tự bào chữa là mình không dính dáng gì tới chuyện này cả. -Không, không phải tại pho tượng bị mất mà ông chết. Không đơn giản như vậy. Uống quá nhiều rượu, nhẩy múa nhiều quá, cố gắng quá mức, tất cả làm trái tim kiệt sức.

Sadek không nói gì, họ im lặng đi bên nhau tới chân ngọn đồi. Con đường rộng ra và bắt đầu dốc ngược. Một lúc sau, Sadek nói:

- Lúc nào ông tôi cũng thương yêu thằng heo con hơn tất cả con cháu khác. Ông muốn nhìn thấy nó trước khi chết và cuối cùng ông chết trên tay nó.

Trên đỉnh đồi là nhà của ông già, Sadek im lặng một lúc rồi nói:

- Chúng tôi chôn ông ở đây. - Chỉ tay vào nắm mộ mới đắp bên sườn đồi, Sadek nói tiếp. - Chúng tôi có buổi lễ vào sáng nay. Hai buổi lễ trong một quãng thời gian thật gần nhau, một là để đón người về, hai là đưa ông đi. Ông đã cho chúng tôi máu của người ...

Khói vẫn còn nghi ngút bốc lên từ chiếc rãnh dùng làm lò nấu nướng, chung quanh máu thú vật bị giết đã khô lại. Sadek nhìn Sam nói:

- Em tôi ... nó sống ở đây sẽ không bị đói, nó cũng không còn cảm thấy hứng thú gì với những điều nó biết ở Manila nữa. Thưa ông Christie, đó có phải là điều tốt không? - Không đợi Sam trả lời, hắn nói tiếp. - Nếu nó còn làm việc ... thì nó không còn là một nông dân nữa, thịt nó nhão ra như thịt con gái. Dĩ nhiên là tôi, gia đình tôi, tất cả đều bình yên. Chúng tôi không cần học hỏi như nó và chúng tôi cũng chẳng bao giờ cần đi Manila, nhưng em tôi... - Hắn lắc đầu rồi đi xuống khỏi ngọn đồi.

Ngơ ngác một chút, Sam bước về phía ngôi nhà. Căn nhà tranh tầm thường kia đã trải qua bao năm tháng đổi thay trong đời người, ngôi nhà này cũng là một nhà thờ, một ngôi thánh đường cho đám nông dân người Ifugao ở đây, nó sừng sững giữa đất trời qua những tháng năm mất mùa đói kém, nó biểu hiệu cho một sự chịu đựng bền bỉ trước những thiên tai.

Khi tới gần, Sam Christie tự hỏi tại sao mình lại tới đây giữa đám người bán khai này, trong khi có thể sống ung dung trong căn phòng tiện nghi tại Manila, thưởng thức những ly rượu thơm ngon, cuốn sách hay với những thiếu nữ lai Bồ Đào Nha đẹp tuyệt trần.

- Phil? - Sam đứng dưới ánh nắng, nhìn vào trong nhà. - Phil, anh có trong đó không?

Vẫn không có câu trả lời nào cả.

- Phil. - Sam gọi lại với giọng to hơn.

- Nghe rồi. - Có tiếng trả lời cộc lốc của Philip Latek vọng ra.

- Tôi tưởng là anh quên. Nhớ sáng mai chúng ta phải rời khỏi đây nhé. Tôi đã thu dọn cả rồi và đợi anh trở lại, tại sao anh không nói với tôi một tiếng. Chúng mình còn đi mua sắm nữa, những đồ thô và vật dụng khác, anh có thể mua được trước sáng mai không?

- Tôi không trở về Manila nữa, Sam ạ, anh tự đi mua sắm lấy một mình đi. Thế pho tượng thần đó đã đủ cho anh chưa?

Có tiếng bửa gỗ vọng ra từ trong căn nhà.

- Anh đừng nói vậy, mình còn nhiều việc cần làm, có nhiều điều trái ngược với phong tục ở đây, tôi muốn nói là nếu anh cần ở lại vài tuần lễ sau đám tang ...

Tiếng nói thô lỗ vọng ra làm Sam choáng váng:

- Tổ bà nó, không trở lại Manila. - Không còn là tiếng của Philip nữa, thay vào đó là một giọng nói lạnh lẽo thần bí như từ cõi nào đó vọng lại. - Tôi không trở lại nữa, anh nghe rõ chưa? Anh có thể mang cả hòn núi này về nếu anh muốn. Còn pho tượng, pho tượng thần của ông nội tôi thì có đủ trả món nợ về sự tử tế của anh chưa?

Những câu nói sắc bén bao hàm nhiều ý nghĩa sâu xa.

- Hãy nhìn vào thực tế, tôi không muốn anh lấy trộm pho tượng mà.

- Dù cho thế nào đi nữa anh cũng muốn có pho tượng đó. - Giọng Philip trầm xuống. - Bởi vì anh luôn luôn tò mò và cương quyết. Tôi có thể tự tha thứ cho tôi về việc đó, nhưng ông nội tôi, ông rất sáng suốt, Sam. Ngay từ đầu ông đã biết là tôi sẽ lấy trộm. Ông muốn người lấy trộm không phải là tôi, nhưng ông không làm gì hơn được. Tôi đã giết ông tôi, Sam. Tôi đã giết một người thương yêu tôi nhất đời.

Những tiếng nấc của Philip vọng ra.

- Đừng trách tôi, Phil. Tôi không muốn anh lấy trộm mà. Anh có nhớ là tôi yêu cầu anh đem trả lại không? Tôi có thể kiếm ra một pho tượng khác để mua mà.

- Vậy đó. - Giọng nói vọng ra như rít lên. - Vậy đó, Anh luôn luôn có đủ mọi thứ vì anh có tiền. Anh có thể mua mọi thứ, ngay cả thần thánh nữa.

Mặt Sam bừng đỏ vì bối rối và xấu hổ, hấn tiến về phía chiếc cầu thang để leo lên nhà:

- Phil, hãy bình tĩnh nói chuyện. Chúng mình là bạn với nhau mà.

- Không, anh không phải là bạn tôi. Nếu là bạn, anh đã không tới đây để tìm mua thánh thần.

- Chúng mình là bạn. - Sam bước lên bậc thang, khi đã tới cửa, hấn mở rộng cánh cửa liếp tre ra. Trong căn nhà nửa sáng nửa tối nghèo nàn, mùi ẩm mốc xông lên nồng nặc, Sam thấy người bạn, không phải Philip Latak trong chiếc áo Thụy Sĩ khoác ngoài như mọi lần, mà là một thanh niên Ifugao trong bộ y phục miền núi đơn giản, quanh ngực quấn miếng vải màu đỏ và đen, có những tua vàng. Một chuỗi dây đồng đeo quanh cổ biểu tượng cho một dũng sĩ người Ifugao.

Philip Latek không ngó mặt Sam mà hình như chăm chú vào công việc, chiếc rìu loang loáng bổ xuống khúc gỗ.

- Đừng làm rộn tôi nữa, Sam. - Philip nhẹ nhàng nói. - Tôi phải làm xong công việc này và phải mất khá nhiều thời giờ.

Sam Christie nhìn sững người bạn. Trước đây hấn đã nhìn thấy khuôn mặt này bao giờ chưa? Có phải đã bắt gặp ở Hy Lạp, ở Nhật Bản hay ở Thái Lan không? Hai chân run lên, lòng bàn tay dịn mồ hôi, hấn bước lùi lại, khép nhanh cánh cửa và nhảy vọt xuống thang. Sam đã hiểu là Philip có công việc đang cần phải làm và chắc tốn không ít ngày giờ để hoàn thành pho tượng mới, thay thế cho pho tượng mà hấn sẽ mang về Mỹ, và đó là một trong những món đồ kỷ niệm tại những vùng đất xa xôi còn đầy man rợ.

***Trần Hồng Văn**

Tác giả: *F. Sionil Jose là một trong những nhà văn nổi tiếng nhất tại Phi Luật Tân, truyện của ông được dịch ra nhiều thứ tiếng và được xuất bản tại nhiều nước. Ông là người sáng lập ra Trung Tâm Văn Bút Phi Luật Tân vào năm 1958. Năm 1980, ông đoạt giải Ramon Magsaysay về báo chí và văn học. Ngoài ra ông cũng đoạt nhiều giải thưởng về bộ môn truyện ngắn.*